

ĐỌC TIỂU THUYẾT VÀ TRUYỆN NGẮN

KẾT QUẢ CẦN ĐẠT

- Hiểu được một số đặc điểm chung của tiểu thuyết và truyện ngắn.
- Biết cách đọc tác phẩm thuộc các thể loại này.

I – ĐẶC ĐIỂM CHUNG CỦA TIỂU THUYẾT VÀ TRUYỆN NGẮN

Tiểu thuyết và truyện ngắn là hai thể loại tiêu biểu nhất của loại truyện, tuy rất khác nhau nhưng vẫn có những đặc điểm chung. Vì vậy, học cách đọc tác phẩm thuộc hai thể loại này cũng giúp cho việc đọc các tác phẩm thuộc thể loại truyện khác. Loại truyện (tự sự) rất đa dạng, bao gồm các truyện thần thoại, sử thi, truyện thuyết, ngũ ngôn, cổ tích, truyện kì, truyện Nôm,... Đặc điểm chung của truyện là có cốt truyện, nhân vật, lời kể của người kể chuyện... Cần bám sát các yếu tố ấy để nắm bắt thông tin của tác phẩm.

1. Hình tượng nhân vật

Nhân vật là yếu tố quan trọng hàng đầu của các thể loại này. Một tác phẩm thường có nhiều nhân vật, trong đó phải có nhân vật chính sống động, sắc nét, có ý nghĩa sâu xa.

Nhân vật thường biểu hiện qua các phương diện sau, tuỳ theo đặc điểm của tác phẩm cụ thể :

a) Ngoại hình, nội tâm, hành động, biến cố, ngôn ngữ của nhân vật. Ngoại hình của nhân vật thường được giới thiệu trong tác phẩm (như các đoạn miêu tả chân dung của Chí Phèo, thị Nở trong tác phẩm *Chí Phèo* của Nam Cao). Hành động là những việc làm của nhân vật, bộc lộ tính cách hay đánh dấu sự thay đổi tính cách nhân vật. Chẳng hạn, đối với Chí Phèo, đó là các hành động chửi, say, ăn vạ, đến với thị Nở, đòi lương thiện, giết bá Kiến và tự sát. Nội tâm nhân vật thường có nét riêng cho thấy những bí ẩn của tâm hồn, phẩm chất, lí tưởng của nhân vật. Đặc biệt là những đổi thay trong ý thức, thái độ sống và tâm lí của nhân vật qua các giai đoạn. Ngôn ngữ nhân vật thường có cách nói riêng, bởi đó là sự bộc lộ trực tiếp của tâm hồn, tính cách (chẳng hạn : cách nói, tiếng chửi của Chí Phèo,...).

b) Mối quan hệ của các nhân vật và giữa nhân vật với hoàn cảnh xung quanh. Các quan hệ này bộc lộ địa vị, tính cách và số phận của nhân vật. Chẳng hạn, quan hệ giữa Chí Phèo với bá Kiến, thị Nở, với hoàn cảnh xã hội của làng Vũ Đại.

c) Ý nghĩa của nhân vật trong tác phẩm. Nhà văn sáng tạo nhân vật để gửi gắm tư tưởng, tình cảm và quan niệm của mình về cuộc đời. Chẳng hạn, Chí Phèo là hiện thân cho kiếp người lương thiện bị chà đạp, bị làm biến dạng, nhưng luôn khát khao trở lại làm người. Số phận của hắn là lời tố cáo đối với xã hội áp bức, vô nhân tính, đồng thời thể hiện lòng đồng cảm của nhà văn đối với các nạn nhân của xã hội đó.

2. Cốt truyện, chi tiết

Cốt truyện là hệ thống sự kiện (biến cố) xảy ra trong đời sống của nhân vật, có tác dụng bộc lộ tính cách, số phận nhân vật. Ví dụ cốt truyện của *Hai đứa trẻ* (Thạch Lam), *Chữ người tù tù* (Nguyễn Tuân), cốt truyện của đoạn trích *Hạnh phúc của một tang gia* (*Số đỏ* – Vũ Trọng Phụng). Chi tiết là những biểu hiện cụ thể, lầm khi nhỏ nhặt, nhưng lại cho thấy tính cách nhân vật và diễn biến quan hệ của chúng, đồng thời cũng thể hiện sự quan sát và nghệ thuật kể chuyện của tác giả. Do đó, chi tiết rất quan trọng đối với nhân vật, vừa tạo ra sức hấp dẫn, thú vị vừa bộc lộ ý nghĩa của chúng. Chẳng hạn, chi tiết hai chị em Liên thức đợi thuyền tàu đêm, cảnh người tù tù cho chữ, các chi tiết về thái độ khum núm, ngưỡng mộ của ngực quan, các chi tiết về đám tang cụ tổ đều có ý nghĩa rất sâu sắc.

3. Sự miêu tả hoàn cảnh

Hoàn cảnh là toàn bộ các quan hệ xã hội, điều kiện sống tạo thành nền tảng khách quan của đời sống nhân vật.

Sự miêu tả hoàn cảnh có tác dụng biểu hiện địa vị, tâm tình nhân vật và gây không khí hứng thú cho người đọc. Ví dụ, cảnh chiều hôm nơi phố huyên (*Hai đứa trẻ*), cảnh nghiêm ngặt nơi giam người tù tù (*Chữ người tù tù*), cảnh đám ma (đoạn trích *Hạnh phúc của một tang gia*), cảnh đói kém, thiếu việc làm (*Lão Hạc* – Nam Cao),...

4. Kết cấu

Kết cấu là cách tổ chức tác phẩm. Kết cấu tiểu thuyết và truyện ngắn rất khác nhau.

Tiểu thuyết là thể loại tự sự cỡ lớn (*Tam quốc diễn nghĩa*, *Truyện Kiều*, *Số đỏ*,...) có nhiều nhân vật, nhiều tuyến cốt truyện, cho nên cần kết cấu sao cho tính cách, số phận và quan hệ của các nhân vật được thể hiện trong quá trình và bối cảnh rộng lớn. Truyện ngắn là thể loại tự sự cỡ nhỏ, nhân vật ít, sự việc ít, lại cần có cách kết cấu khác, sao cho phù hợp với dung lượng. Tuy vậy, kết cấu của chúng vẫn có những điểm chung cần lưu ý. Một là phần mở đầu và phần kết thúc phải có sự phôi hợp để tạo ra ý nghĩa của tác phẩm. Hai là sự lựa chọn và sắp xếp các chi tiết đời sống có tác dụng làm nổi bật ý nghĩa của tác phẩm. Ba là sự sắp xếp thứ tự các chương, đoạn có hiệu quả tạo sự đợi chờ, gây hứng thú cho người đọc. Chẳng hạn, truyện *Lão Hạc* và *Chí Phèo* của Nam Cao nếu mở đầu bằng

cái chết của nhân vật, chắc không gây bất ngờ cho người đọc như truyện vốn có. Nhưng nếu truyện bắt đầu bằng cái chết của nhân vật thì tiếp theo phải cho thấy diễn biến và nguyên nhân dẫn đến cái chết đó.

5. Lời kể

Ngoài ngôn ngữ nhân vật như đã nói trên, lời kể trong tiểu thuyết và truyện ngắn có vị trí rất quan trọng. Thứ nhất, cách dùng từ ngữ trong xung hô, miêu tả thể hiện điểm nhìn của người kể trong việc hướng dẫn người đọc cảm thụ tác phẩm. Lời kể cho biết ai kể, kể theo điểm nhìn của ai. Ví dụ cách gọi *hắn, thi*; cách kể lại tiếng chửi của Chí Phèo, lời kể không cho ta biết Chí Phèo chửi cụ thể bằng những lời lẽ nào (điều này thô tục, không cần thiết), mà chỉ cho ta thấy nội dung tiếng chửi và tâm trạng phấn uất, bất lực của nhân vật, đánh dấu khát vọng mơ hồ của nhân vật muốn đổi thay số phận của mình. Thứ hai, ngôn ngữ trong truyện thường có tính mồi mẻ, sáng tạo, có cá tính của tác giả. Lời kể trong truyện *Chí Phèo* giàu kịch tính và tính đối thoại. Thứ ba, phong cách lời văn của tác giả thường có giọng điệu riêng, có cách khai thác vốn từ, cách diễn đạt, miêu tả độc đáo. Ví dụ lời kể trong *Hạnh phúc của một tang gia* có giọng điệu mỉa mai và giàu tính hài hước.

II – CÁCH ĐỌC TIỂU THUYẾT VÀ TRUYỆN NGẮN

1. Đọc tiểu thuyết và truyện ngắn trước hết phải nắm được nhân vật, cốt truyện và kết cấu. Nhân vật chính trải qua những chặng đời nào, kết thúc ra sao. Nắm được các yếu tố đó sơ bộ có thể hiểu được ý nghĩa chung của tác phẩm và tư tưởng, thái độ chung của tác giả. Người đọc nên tự kể tóm tắt cốt truyện để kiểm tra mình đã hiểu đúng tác phẩm chưa.

2. Thứ hai, muốn hiểu sâu hơn thì phải phân tích nhân vật chính theo các yếu tố đã nêu ở trên. Chú ý nắm bắt chi tiết về chân dung, hành động, ý nghĩ, ngôn từ của nhân vật; quan hệ của nhân vật với hoàn cảnh và với các nhân vật khác. Các chi tiết ấy vừa cho ta biết về nhân vật một cách cụ thể, sống động, vừa là căn cứ để suy nghĩ về nhân vật.

3. Thứ ba, cần đọc kỹ lời kể của người kể chuyện. Qua cách xưng gọi, cách miêu tả, điểm nhìn trần thuật, các biện pháp tu từ có thể nắm bắt rất nhiều thông tin về tình cảm, thái độ, khuynh hướng thẩm mĩ và phong cách độc đáo của nhà văn.

LUYỆN TẬP

1. Thực hiện các yêu cầu dưới đây :

- Dựa vào bài học trên, kể ra những đặc điểm chung của tiểu thuyết và truyện ngắn.

– Chỉ ra các yếu tố cần chú ý khi phân tích nhân vật tiểu thuyết và truyện ngắn. Nêu ví dụ từ các nhân vật trong truyện ngắn *Hai đứa trẻ* và *Chữ người tử tù*.

– Cho biết các thông tin có thể khai thác từ lời kể chuyện trong tiểu thuyết và truyện ngắn. Nêu ví dụ từ lời kể trong *Chữ người tử tù* và đoạn trích *Hạnh phúc của một tang gia*.

– Hãy nêu một số tiêu chí chung để xem xét kết cấu của tiểu thuyết và truyện ngắn. Nêu ví dụ về kết cấu truyện ngắn *Hai đứa trẻ* và *Chữ người tử tù*.

2. Đọc truyện ngắn sau đây và phân tích, đánh giá theo đặc điểm của thể loại.

HƯƠNG ỐI

Tôi sực nhớ đến số báo đầu thu sắp tới. Cha viết một bài chăng – tôi bảo.

Ông già không nói. Đang nhấp ngụm trà thơm phức mùi ngâu. Hoa ngâu nấm ngoái.

Buổi chiều, cô Ngân sang chơi. Cô hàng xóm vừa du học ở Ô-xtrây-li-a về. Cho một đĩa ổi chín.

Cây vườn bên ngày xưa, cứ thu về là hương ối toả sang. Hương nhè nhẹ bâng khuâng. Nhưng tuổi thơ tôi chẳng bao giờ được ăn ổi vườn bên. Tiếng con bé Ngân ríu rít trèo hái quả. Tiếng mùa thu ríu rít. Nhưng cha tôi cấm, không cho sang. Hai nhà không giao thiệp. Chỉ có hương ối là bay sang.

Tôi cũng chẳng mấy khi gặp mẹ Ngân. Bà đẹp lắm. Đẹp lạ lùng. Nghe nói ngày trẻ, cha tôi yêu bà. Tình yêu từ tuổi ấu thơ có mùi hương ối. Nhưng mẹ cha không ưng thầy kí nhật trình⁽¹⁾ nghèo, chẳng gá. Cha rủ bà trốn. Bà không dám. Rồi một hôm thấy pháo cưới treo trên hành ối nổ tung toé, quả chín rơi lụp bụp. Cha bà nhận chàng trai đang là kĩ sư công chính⁽²⁾ về ở ré.

Bức tường ngắn được xây cao thêm và lên rêu năm tháng từ ấy. Nhưng hương ối thu về vẫn cứ bay sang.

Mẹ tôi và cha Ngân cùng mất một đợt, cách đây mấy năm. Bà mẹ chặt cây ối quý nhưng đã cỗi. Tiếng dao chặt gỗ chan chát trong một buổi sớm đầu thu. Cha tôi ngồi bên cửa sổ run run lục tìm những trang viết ố vàng, nhưng vẫn còn thoảng mùi hương ối tình đầu...

Vậy sao hôm nay lại có những trái ổi đào ?

– Em ươm giống cũ trồng mới đây. Năm nay ra trái bói – Ngân nói.

Tôi cầm trái ổi mùa đầu. Và mời cha một trái. Răng ông đã yếu. Nhưng trái của ông chín mềm...

(Nguyễn Phan Hách – *Những trang văn chọn lọc*)

(1) *Thầy kí nhật trình* : nhà báo.

(2) *Kĩ sư công chính* : kĩ sư cầu đường.